

Số: /QĐ-UBND

Bình Định, ngày tháng năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Thông qua Phương án đơn giản hóa thủ tục
hành chính trong lĩnh vực Đường bộ thuộc phạm vi
chức năng quản lý của Sở Giao thông vận tải**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của
Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày
07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị
định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của
Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát
thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 380/QĐ-UBND ngày 29 tháng 01 năm 2021 của
Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục
hành chính năm 2021 trên địa bàn tỉnh;*

*Căn cứ Quyết định số 03/2021/QĐ-UBND ngày 09 tháng 02 năm 2021
của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế hoạt động kiểm soát thủ tục hành
chính trên địa bàn tỉnh;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 98/TTr-
SGTVT ngày 06 tháng 8 năm 2021.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thông qua phương án đơn giản hóa 01 thủ tục hành chính trong
lĩnh vực Đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Giao thông vận
tải (*Phụ lục kèm theo*).

Điều 2.

1. Giao Sở Giao thông vận tải thực hiện cụ thể hóa việc áp dụng thực thi
phương án đơn giản hóa đối với 01 thủ tục hành chính đã được thông qua tại
Điều 1 của Quyết định này.

2. Giao Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, kiểm tra, đôn đốc Sở Giao thông vận tải và các cơ quan, đơn vị liên quan thực thi phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Giao thông vận tải, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (Cục Kiểm soát TTHC);
- Bộ Giao thông vận tải;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Trung tâm Tin học - Công báo;
- Lưu: VT, KSTT, K19.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lâm Hải Giang

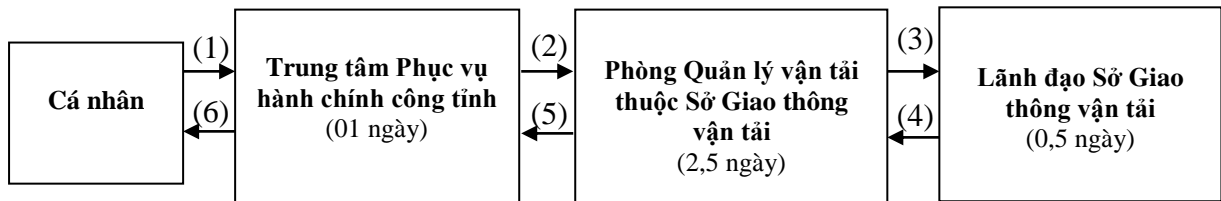
Phụ lục
PHƯƠNG ÁN ĐƠN GIẢN HÓA 01 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
TRONG LĨNH VỰC ĐƯỜNG BỘ THUỘC PHẠM VI
CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI
(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND
ngày / /2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

Thủ tục: Đổi Giấy phép lái xe quân sự do Bộ Quốc phòng cấp (Mã TTHC: 1.002804.000.00.00.H08)

1. Nội dung đơn giản hóa

- Về thời hạn giải quyết: Đề nghị cắt giảm thời gian giải quyết thủ tục Đổi Giấy phép lái xe quân sự do Bộ Quốc phòng cấp được quy định tại Quyết định số 1183/QĐ-UBND ngày 06 tháng 4 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi trong lĩnh vực Đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Giao thông vận tải.

- Lý do: Qua quá trình giải quyết thủ tục hành chính, thời gian 05 ngày làm việc Sở Giao thông vận tải còn dài so với thực tế. Nhằm tạo điều kiện thuận lợi, giảm thời gian và tiết kiệm chi phí cho cá nhân thực hiện thủ tục hành chính, đề nghị cắt giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính này từ 05 ngày làm việc xuống còn 04 ngày làm việc, quy trình xử lý thủ tục hành chính với trình tự như sau:



Ghi chú:

- (1) Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tiếp nhận hồ sơ;
- (2) Chuyển hồ sơ đến Phòng Quản lý vận tải để giải quyết;
- (3) Phòng Quản lý vận tải xử lý hồ sơ và trình lãnh đạo Sở xem xét;
- (4) Lãnh đạo Sở xem xét, ký duyệt hồ sơ và chuyển về phòng Quản lý vận tải;
- (5) Phòng Quản lý vận tải chuyển hồ sơ đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh;
- (6) Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh trả kết quả cho cá nhân.

2. Kiến nghị thực thi

- Theo điểm a khoản 8 Điều 37 Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về Thời gian đổi giấy phép lái xe như sau: “*Không quá 05 ngày làm việc, kể từ khi nhận hồ sơ đầy đủ theo quy định*”.

- Do đó, theo nội dung tại Điểm 1 của Phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính nêu trên, đề nghị sửa đổi nội dung điểm a khoản 8 Điều 37 Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về Thời gian đổi giấy phép lái xe như sau: “*Không quá 04 ngày làm việc, kể từ khi nhận hồ sơ đầy đủ theo quy định*”.

3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

- Chi phí tuân thủ thủ tục hành chính trước khi đơn giản hóa: 28.099.200 đồng/năm;

- Chi phí tuân thủ thủ tục hành chính sau khi đơn giản hóa: 24.532.800 đồng/năm;

- Chi phí tiết kiệm cho cá nhân: 3.566.400 đồng/năm;

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 12,69%.
